



Tp. Vũng Tàu, ngày 15 tháng 03 năm 2019

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard)  
Năm 2018

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PV Shipyard)
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3500806844 do Sở KHĐT Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp.
- Vốn điều lệ: 594.897.870.000 đồng (*Năm trăm chín mươi bốn tỷ, tám trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng*).
- Địa chỉ: 65A2 Đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Tp. Vũng Tàu.
- Số điện thoại: (0254) 354 5555.
- Số fax: (0254) 351 2121.
- Website: <http://www.pvshipyard.com.vn>
- Mã cổ phiếu: PVY
- Sàn giao dịch: UpCom

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Nhằm thực hiện chủ trương phát triển ngành cơ khí chế tạo giàn khoan dầu khí tại Việt Nam của Đảng và Chính phủ, ngày 09/07/2007, công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PVShipyard) được thành lập và chính thức đi vào hoạt động theo Giấy CNĐKDN số 4903000395 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp ngày 09/07/2007 với các cổ đông chính như Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC), Tổng công ty Công nghiệp Tàu thủy (SBIC), Tổng công ty Lắp máy Việt Nam (Lilama), Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Liên doanh Việt Nga Vietsopetro, với số vốn góp ban đầu là 400 tỷ đồng.

Qua hơn 11 năm hoạt động và phát triển, Công ty đã hoàn thành đầu tư giai đoạn 1 - Căn cứ chế tạo Giàn khoan Dầu khí trên diện tích khoảng 400.000 m<sup>2</sup>, tại khu vực Sao Mai Bến Đình - TP. Vũng Tàu. Với quy mô tương đối đồng bộ và hiện đại gồm: cầu cảng dài 156m, chiều sâu khu nước trước bến -12m, có khả năng tiếp nhận tàu trên 15.000 DWT, hệ thống đường trượt có chiều dài 169m, hệ thống kho, bãi, nhà xưởng; Đầu tư trang bị 01 cầu 1.250 tấn, 02 xe nâng tổng đoạn, cầu 110T, các loại cầu, công trục và xe nâng khác, các trang thiết bị chuyên dụng: máy cắt CNC, máy phát điện, máy nén khí, máy hàn, hệ thống bắn cát phun sơn... để phục vụ việc đóng mới, sửa chữa, hoán cải các loại giàn khoan dầu khí, các loại phương tiện nổi, các công trình dầu khí và công trình công nghiệp trên bờ và ngoài khơi, với công suất có thể đóng mới và sửa chữa đồng thời 2 đến 3 giàn khoan cùng một lúc tương đương khoảng 40.000-50.000 tấn kết cấu /năm.

Đội ngũ của Công ty gồm có kỹ sư thiết kế, thợ kỹ thuật, cán bộ quản lý, chuyên viên, nhân viên nghiệp vụ và công nhân có trình độ bậc cao, cùng với các phần mềm thiết kế chuyên dụng phục vụ thiết kế công trình công nghệ cao. Trải qua nhiều năm thực hiện các dự án như: đóng mới giàn khoan tự nâng Tam Đảo 03, Tam Đảo 05, đóng tàu Nghi sơn; sửa chữa các giàn như: Daman, Murmanskya, công trình quốc phòng DK, Cứu long...; các dự án trên bờ như: lắp đặt hệ thống đường ống cấp xả nước mát cho Nhà máy nhiệt



điện Long Phú, hệ thống băng tải than cho Nhà máy nhiệt điện Thái Bình... Công ty đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm và làm chủ công nghệ, đủ khả năng thực hiện 100% công việc liên quan đến đóng mới, sửa chữa tất cả các loại giàn khoan, phương tiện nổi, công trình dầu khí và công trình công nghiệp ngoài khơi và trên bờ.

PV Shipyard đã hoàn thành dự án Đóng mới giàn khoan tự nâng 90m nước Tam Đảo 03 là dự án thuộc danh mục các sản phẩm cơ khí trọng điểm giai đoạn 2009 – 2015, được Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 10/2009/QĐ-TTg ngày 16/01/2009, bàn giao cho chủ đầu tư Liên doanh Việt-Nga Vietsovpetro đưa vào sử dụng từ ngày 30/03/2012, trước tiến độ 2 tháng và đạt chất lượng được đăng kiểm quốc tế công nhận. PV Shipyard đã tiếp tục thực hiện dự án đóng mới giàn khoan tự nâng Tam Đảo 05 cho chủ đầu tư Vietsovpetro. Dự án được thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, và việc hạ thủy thành công giàn khoan Tam Đảo 05 bàn giao cho chủ đầu tư vào tháng 12/2015 khẳng định hơn nữa sự trưởng thành, kinh nghiệm của đội ngũ CBCNV của công ty. Ngoài ra công ty thực hiện được một số dự án khác như: dự án chế tạo, lắp dựng chân đế Daman, dự án chế tạo và lắp ráp vỏ tàu của dự án đóng mới tàu kéo chuyên dụng phục vụ gần bờ Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn, dự án đóng mới sà lan nuôi cá hồi, dự án Nhà máy nhiệt điện Long Phú, dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2...

Về phát triển kinh doanh: PV Shipyard vẫn duy trì việc tham gia các triển lãm quốc tế chuyên ngành thường kỳ để quảng bá thương hiệu một cách thường xuyên đến các khách hàng tiềm năng đang hoạt động trong khu vực và trên thế giới.

Về công tác nghiên cứu khoa học và công nghệ: Thực hiện Đề án khung về phát triển sản phẩm quốc gia giàn khoan Dầu khí di động đã được Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt tại quyết định số 7726/QĐ-BCT ngày 18/10/2013. Công ty tiếp tục phối hợp cùng các đối tác Viện Xây dựng Công trình Biển (ĐH Xây dựng Hà Nội), Viện Kỹ thuật Tàu Quân sự (Bộ Quốc phòng) triển khai dự án dự án KH&CN giai đoạn 2 về Nghiên cứu thiết kế chi tiết, thiết kế cơ sở, công nghệ chế tạo, tích hợp, hạ thủy các loại giàn khoan dầu khí di động khác phục vụ phát triển kinh tế biển và an ninh quốc phòng.

Về xây dựng Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế: công ty vẫn tiếp tục duy trì đánh giá định kỳ về Hệ thống quản lý tích hợp QHSE bao gồm: Hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001:2015; Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 và Hệ thống Quản lý An toàn - Sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018; Chứng chỉ ASME,... phục vụ trực tiếp cho công tác SXKD của công ty và đảm bảo sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, có trách nhiệm với môi trường và xã hội.

### 3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

3.1. Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3500806844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp, ngành nghề kinh doanh của công ty tại thời điểm này như sau:

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Kinh doanh vật tư, thiết bị cơ khí, phụ tùng, phụ kiện, các loại hàng hóa liên doanh đến ngành chế tạo và các phương tiện nổi; Mua bán vật tư, thiết bị giao thông vận tải, phương tiện, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động khoan, khai thác dầu khí;
- Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác). Chi tiết: Lắp ráp, phục hồi, sửa chữa thiết bị giao thông vận tải, phương tiện, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động khoan, khai thác dầu khí;
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật. Chi tiết: Dịch vụ thử không phá hủy, xử lý nhiệt môi hàn kim loại và các vật liệu bằng kim loại khác;
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: Thiết kế xây dựng công trình biển – dầu khí; Thiết kế hệ thống điện và tự động công trình dầu khí; Thiết kế hệ thống và thiết bị trên tàu biển; Thiết kế xây dựng công trình công nghiệp; Thiết kế lắp đặt thiết bị dầu khí; Thiết kế kết cấu các công trình giao thông đường thủy; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng; Thiết kế xây dựng công trình biển – dầu khí;

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình khai thác dầu, khí đốt và tuyến ống dẫn khí, dầu; Giám sát thi công công trình dân dụng và công nghiệp; Giám sát thi công xây dựng công trình công nghiệp; Giám sát thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Hoạt động xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, dân dụng, công nghiệp, cầu cảng;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác. Chi tiết: Cho thuê phương tiện, thiết bị vận chuyển, nâng hạ, cầu các loại;
- Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật. Chi tiết: Lập dự án, chế thử sản xuất, nghiên cứu khoa học – công nghệ và tiêu thụ các sản phẩm nghiên cứu, ứng dụng, sản phẩm giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí và tàu thủy các phương tiện nổi;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Chi tiết: Chợ thuê kho, bãi, văn phòng, nhà xưởng;
- Đóng mới, sửa chữa, hoán cải các loại giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí, tàu thủy, các phương tiện nổi, thiết bị và phương tiện mới;
- Thi công công trình thủy, phá dỡ giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí, tàu thủy, các phương tiện nổi;
- Sản xuất các loại vật liệu, thiết bị cơ khí, điện, điện lạnh, điện tử phục vụ công tác chế tạo giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí và chế tạo tàu thủy;
- Kinh doanh vật tư, thiết bị cơ khí, phụ tùng, phụ kiện, các loại hàng hóa liên quan đến ngành chế tạo giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí và tàu thủy;
- Lập dự án, chế thử sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giàn khoan, giàn khoan khai thác dầu khí và tàu thủy;
- Tư vấn đầu tư, chuyển giao công nghệ chế tạo giàn khoan; Tổ chức, khai thác thực nghiệm năng lực các phương tiện nổi; Chế tạo thiết bị và gia công kết cấu tạo thép cho các công trình công nghiệp; công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Lắp ráp, phục hồi, sửa chữa và mua bán vật tư, thiết bị giao thông vận tải;
- Kinh doanh vận tải thủy, bộ;
- Đại lý cung ứng, lai dắt, sửa chữa, vệ sinh tàu biển, giàn khoan và giàn khoan khai thác dầu khí;
- Dịch vụ cảng, biển cảng, bốc xếp hàng hóa, hoạt động kho bãi và các hoạt động hỗ trợ;
- Dịch vụ ủy thác mua bán hàng hóa;

3.2. Địa bàn kinh doanh: khu vực Vũng Tàu, các khách hàng trong khu vực và quốc tế.

#### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

– Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng cổ đông
- + Hội đồng quản trị
- + Ban kiểm soát
- + Ban Giám đốc
- + 06 Phòng và 04 Xưởng

– Cơ cấu bộ máy quản lý:

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các Phòng Xưởng gồm:

+ Hội đồng quản trị:

0684  
 TY  
 HÂN  
 KH  
 KHÍ  
 T.B.A.P

Ông Nguyễn Quang Hiếu	Chủ tịch
Ông Nguyễn Văn Bảo	Thành viên
Ông Đồng Quang Triều	Thành viên
Ông Lê Hưng	Thành viên
Bà Lê Hương Giang	Thành viên
Ông Vũ Minh Phú	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên

+ Ban kiểm soát:

Bà Lê Thị Mỹ Lâm	Trưởng BKS
Ông Nguyễn Phương Anh	Thành viên
Ông Lục Dũng Minh	Thành viên
Bà Bùi Thanh Hương	Thành viên
Ông Vũ Mạnh Trường	Thành viên

+ Ban Giám đốc:

Ông Nguyễn Quang Hiếu	Giám đốc
Ông Nguyễn Nam Anh	Phó Giám đốc
Ông Đào Đỗ Khiêm	Phó Giám đốc

+ Các Phòng Ban

- Phòng Hành chính nhân sự
- Phòng Tài chính kế toán
- Phòng Kỹ thuật sản xuất
- Phòng Thương mại và phát triển kinh doanh
- Phòng Thiết kế
- Phòng An toàn chất lượng
- Xưởng Thiết bị tổng hợp
- Xưởng Kết cấu thép
- Xưởng Cơ điện
- Xưởng Dịch vụ tổng hợp

5. *Định hướng phát triển*

Trên cơ sở Đề án quy hoạch tổng thể phát triển lĩnh vực dịch vụ ngành dầu khí đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 386/QĐ-TTg ngày 09/3/2006 và Quyết định số 6262/QĐ-BCT ngày 14/12/2009 và Chiến lược tăng tốc phát triển của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025, công ty đã xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược kế hoạch đến năm 2015 và định hướng đến 2025. Tuy nhiên, thực tế đến nay do những khó khăn giá dầu sụt giảm kéo dài, đồng thời các chủ đầu tư tạm dừng hoặc hủy bỏ các dự án đầu tư đóng mới giàn khoan đã làm ảnh hưởng rất lớn tới kế hoạch SXKD của công ty. Từ thực tế đó, PV Shipyards đang bắt đầu triển khai việc phân tích, đánh giá tình hình nhằm xây dựng lại chiến lược, kế hoạch phát triển trung và dài hạn trong thời gian tới.

6. *Các rủi ro chính*

Do tính chất đặc thù về SXKD của công ty, các dự án chế tạo giàn khoan có giá trị rất lớn và thực hiện trong thời gian dài từ 2 đến 3 năm, việc thay đổi phương thức, tiến độ triển khai mỗi dự án sẽ ảnh hưởng rất lớn đến các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra.

## II. Tình hình hoạt động SXKD năm 2018

### 1. Tình hình chung

- Hoạt động của Công ty tiếp tục duy trì ổn định, đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động. Công ty đã kiểm soát và ngăn chặn bước đầu tình hình tài chính yếu kém nhờ vào khoản tiền thu hồi từ các dự án trước đây và từ doanh thu các dự án đã ký kết hợp đồng, thi công trong năm. Trên cơ sở cân đối dòng tiền hiện có, Công ty đã trả được toàn bộ vốn vay ngắn hạn từ Ngân hàng Công thương, thanh toán công nợ cho các chủ nợ, các nhà thầu cung cấp và đã thu xếp trả được nợ gốc 10 tỷ đồng của khoản nợ vay 625 tỷ đồng tại PvCombank, hiện số nợ gốc được giảm xuống còn 615 tỷ đồng.

- Trước bối cảnh tình hình thị trường dịch vụ cơ khí có nhiều bất lợi, khối lượng công việc suy giảm nghiêm trọng, nhiều dự án lớn của ngành bị giãn, hoãn tiến độ, đơn giá thi công duy trì ở mức thấp, cạnh tranh ngày càng khốc liệt... Ban Lãnh đạo Công ty CTGK đã cùng tập thể CBCNV đã có sự chủ động khắc phục khó khăn, quyết tâm giữ vững hoạt động ổn định bằng nội lực, không trông chờ, ỷ lại. Bằng quyết tâm đó, kết thúc năm 2018, Công ty đã tìm kiếm và ký kết được tổng cộng 12 hợp đồng dự án với tổng giá trị hợp đồng đã ký kết khoảng 370 tỷ đồng.

### 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành đến ngày 31/12/2018:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Nguyễn Quang Hiếu	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	1971	Kỹ sư Điện Tự động/Cử nhân QTKD	8.603.314 CP	Đại diện vốn góp của PTSC
2	Nguyễn Nam Anh	Phó Giám đốc	1979	Thạc sỹ QTKD	Không	
3	Đào Đỗ Khiêm	Phó Giám đốc	1976	Thạc sỹ cơ khí dầu khí	Không	
4	Bà Đinh Hồng Nhung	Phó phụ trách Kế toán	1984	Cử nhân kinh tế tài chính	Không	

- Trong năm 2018, số lượng CBCNV của Công ty luôn biến động, nhiều lao động đã làm đơn xin nghỉ việc do mức lương Công ty đang áp dụng thấp hơn so với mặt bằng chung của các đơn vị có cùng lĩnh vực trong ngành. Đã có 382 lao động xin chấm dứt HĐLĐ, trong đó công nhân trực tiếp sản xuất 342 người, lao động khác 40 người. Để đảm bảo khối lượng công việc đang triển khai và bù đắp cho số lao động đã nghỉ việc, Công ty đã tiến hành tuyển dụng, ký kết HĐLĐ mới với 459 người (công nhân 418 người; kỹ sư, chuyên viên 41 người); số lao động thuê qua nhà thầu phụ khoảng 300 người. Tổng số CBCNV Công ty tính đến hết tháng 12/2018 là 479 người, trong đó công nhân trực tiếp sản xuất 295 người, số lao động gián tiếp là 184 người (bao gồm cả kỹ sư trực tiếp công trường). Số lượng lao động tăng gần 100 người so với kế hoạch 2018 là do Công ty tăng tuyển dụng lao động để phục vụ tiến độ dự án đang thi công. Đây là số lao động ngắn hạn, sẽ chấm dứt hợp đồng lao động sau khi kết thúc dự án.

Thu nhập bình quân của CBCNV năm 2018 ước đạt 9,8 triệu đồng/người/tháng. Các chế độ chính sách đối với người lao động được thực hiện nghiêm túc, 100% CBCNV ký kết hợp đồng lao động được tham gia BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm sức khoẻ và được hưởng các chế độ khác đúng theo qui định của Nhà nước.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

a) Các khoản đầu tư:

Về công tác đầu tư: trong năm công ty không thực hiện việc đầu tư mới.

b) Tình hình thực hiện các dự án:

- Dự án chế tạo, lắp dựng chân đế Daman: dự án có khối lượng thi công khoảng 4.800 tấn với 03 chân đế, giá trị hợp đồng trên 4 triệu USD. Dự án được khởi công từ ngày 07/05/2016 và đã được thi công hoàn thành, bàn giao toàn bộ cho chủ đầu tư vào ngày 10/01/2018. Dự án đã hoàn thành công tác quyết toán.

- Dự án đóng mới 03 sà lan nuôi cá hồi (NaUy): hợp đồng dự án có giá trị trên 77 tỷ đồng, đóng mới 03 sà lan Cá hồi. Dự án được khởi công từ ngày 29/7/2017 và đã thi công hoàn thành toàn bộ, chuyển giao cho chủ đầu tư trong ngày 28/02/2018 theo đúng hợp đồng đã ký kết. Dự án đã hoàn thành công tác quyết toán.

- Dự án chế tạo và lắp ráp vỏ tàu của dự án đóng mới tàu kéo chuyên dụng phục vụ gấn bờ Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn: hợp đồng dự án được ký kết vào ngày 06/7/2017 với giá trị khoảng 20 tỷ đồng để đóng mới 05 vỏ tàu. Dự án được triển khai thực hiện từ ngày 17/7/2017. Sau 6 tháng thi công, Công ty CTGK đã tiến hành bàn giao toàn bộ dự án vào ngày 11/4/2018. Dự án đã hoàn thành công tác quyết toán.

- Dự án đóng mới 04 sà lan cá hồi (Na Uy, hợp đồng bổ sung): dự án có giá trị hợp đồng trên 90 tỷ đồng được ký kết vào ngày 20/11/2017. Lễ cất thép thi công dự án được tiến hành vào ngày 12/01/2018, sau 9 tháng thi công, dự án đã được hạ thủy và bàn giao toàn bộ 04 sà lan vào ngày 20/10/2018. Công tác quyết toán dự án đã hoàn thành.

Một số dự án đang triển khai thi công:

- Dự án Nhiệt điện Long Phú: Công ty thực hiện lắp đặt hạng mục hệ thống làm mát cho nhà máy điện với tổng khối lượng khoảng 5.500 tấn gồm 09 Block. Tính đến hết năm 2018, tiến độ tổng thể của dự án đã đạt trên 63%, chậm hơn so kế hoạch đặt ra. Nguyên nhân chậm là do việc bàn giao mặt bằng thi công chậm 7 tháng và cung cấp vật tư không kịp thời.

- Dự án chế tạo hệ thống băng tải than cho dự án nhiệt điện Thái Bình 2: Công ty đã ký kết hợp đồng dự án từ tháng 4/2016, giá trị hợp đồng hơn 45,9 tỷ đồng, dự kiến thực hiện trong 6 tháng. Tuy nhiên, các gói mua sắm vật tư (thép các loại) của dự án do tổng thầu PVC chịu trách nhiệm đều thực hiện rất chậm và kéo dài do khó khăn về vốn. Đến thời điểm hiện nay, sau khi được cung cấp vật tư dự án, Công ty đã tiến hành cất thép và triển khai thi công dự án từ tháng 02/2019. Dự kiến dự án được hoàn thành trong tháng 8/2019.

- Dự án đóng mới 03 sà lan Cá hồi (lần 3): Dự án đã được thi công xong toàn bộ trong năm 2018, công tác hạ thủy đã được thực hiện xong từ ngày 28 - 30/01/2019. Dự án đã được bàn giao cho chủ đầu tư Steinsvik vào ngày 08/02/2019. Hiện công tác quyết toán dự án đang được tiến hành.

- Dự án sửa chữa lớn định kỳ 5 năm cho Giàn khoan Murmanskya: hợp đồng dự án được ký kết vào ngày 17/9/2018 với giá trị hợp đồng trên 7,5 triệu USD. Giàn khoan Murmanskya đã cập cảng CTGK vào ngày 22/10/2018, công tác sửa chữa bắt đầu được triển khai từ ngày 03/11/2018 để thực hiện các công việc theo hợp đồng. Đến nay tiến độ sửa chữa tổng thể đã đạt 57,8% kế hoạch. Vào ngày 14/3/2019, giàn khoan Murmanskya đã được kéo ra căn cứ Dung Quất Shipyard để thực hiện các công việc còn lại của hợp đồng, sau đó sẽ bàn giao cho chủ đầu tư trong đầu tháng 5/2019.

- Ngoài các dự án trên, Công ty còn thực hiện một số hợp đồng cung cấp dịch vụ, phối hợp cùng các đơn vị bạn tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có và lĩnh vực này cũng mang lại thu nhập trên 60 tỷ đồng cho công ty.

4. *Tình hình tài chính năm 2018*

Các chỉ tiêu tài chính năm 2018 do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán và thể hiện trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 được đăng tải trên website của công ty, mục báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu thực hiện năm 2018 cơ bản như sau:

ĐVT: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH 2018 so với KH 2018	TH 2018 so với TH 2017
1	Doanh thu	Tỷ đồng	380,777	564,753	382,531	67,73%	100,46%
	<i>Doanh thu từ hoạt động SXKD</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>352,794</i>	<i>562,253</i>	<i>363,495</i>	<i>64,65%</i>	<i>103,03%</i>
2	Chi phí trực tiếp dự án	Tỷ đồng	304,362	483,636	327,709	67,76%	107,67%
3	Lợi nhuận trực tiếp dự án	Tỷ đồng	48,432	78,617	35,786	45,52%	73,89%
4	Chi phí chung	Tỷ đồng	90,869	54,990	66,893	121,65%	73,61%
5	Thu nhập khác	Tỷ đồng	21,998	13,727	14,490	105,56%	65,87%
6	Chi phí khác	Tỷ đồng	17,173	0,300	4,148	1382,62%	24,15%
7	Thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	5,985	1,000	4,546	454,58%	75,95%
8	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	60,477	48,533	49,280	101,54%	81,49%
9	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(92,104)	(57,086)	(65,499)	114,74%	71,11%
10	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(92,104)	(57,086)	(65,499)	114,74%	71,11%
12	Thu nhập bình quân Trđ/người/ tháng		9,70	10,20	9,80	96,1%	101,03%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- a) Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành 59.489.787 (Năm mươi chín triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn bảy trăm tám mươi bảy) là cổ phần phổ thông được tự do chuyển nhượng.
- b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ đến ngày báo cáo	Tỷ lệ nắm giữ
1	TỔNG CTY CN TÀU THỦY VN-SBIC (*)	Số 172 Ngọc Khách, Quận Ba Đình, TP. HN	4.479.257	7,53%
2	TỔNG CTY LẮP MÁY VN-LILAMA	Số 124 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	2.400.000	4,03%
3	NH TMCP ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VN-BIDV	Tháp BIDV, Số 35 Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	2.400.000	4,03%
4	LIÊN DOANH VIETSOVPETRO-VSP	Số 105 Lê Lợi, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	2.161.300	3,63%
5	TỔNG CTY CP DV KTHUẬT DK VN-PTSC	Lầu 5, Tòa nhà Petro VietNam Tower, 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM	17.105.643	28,75%
6	21.394 CỔ ĐÔNG PHỔ THÔNG KHÁC	-	30.943.587	52,01%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>59.489.787</b>	<b>100,00%</b>

(\*) SBIC cũ là VINASHIN

- c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.
- d) Các chứng khoán khác: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD

Trong năm 2018, công ty đã thực hiện nhiều giải pháp, tập trung chỉ đạo điều hành tổ chức thi công đảm bảo chất lượng và tiến độ đối với các hợp đồng đã ký kết, song song với đó đẩy mạnh các hoạt động marketing tìm kiếm các hợp đồng mới, thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Kết quả hoạt động SXKD trong năm 2018 như sau:

- Các chỉ tiêu chính sản xuất – doanh thu thực hiện đạt 382,531 tỷ đồng bằng 67,73% kế hoạch năm và tăng 0,46% so cùng kỳ. Lỗ từ hoạt động sản xuất – kinh doanh trong năm ghi nhận 65,499 tỷ đồng bằng 114,74% kế hoạch năm, tuy nhiên đã giảm được 28,89% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu không đạt kế hoạch do một số nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thực tế năm 2018 từ dự án Long Phú chỉ đạt trên 13 tỷ đồng thấp hơn rất nhiều so với doanh thu dự kiến là 40 tỷ đồng. Nguyên nhân do tổng tàu Nga bị cấm vận đang dự kiến dừng dự án và chủ đầu tư không cấp kinh phí. Do khó khăn đó, trong suốt thời gian qua, đơn vị tổng thầu luôn chậm bàn giao mặt bằng và chậm bàn giao vật tư, vì vậy tiến độ thi công dự án không đạt như kế hoạch.

+ Các hợp đồng Dự án: thi công LQ Sao vàng Đại nguyệt (50 tỷ đồng), thi công chế tạo piperack cho Samsung (80 tỷ đồng), thi công lắp đặt phần phụ trợ và bộ nghiên than tổ máy số 2 - NMNĐ Long Phú 1 (15 tỷ đồng) không ký kết được hợp đồng như dự kiến do đơn vị tổng thầu và các chủ đầu tư đã thay đổi kế hoạch triển khai dự án và thay đổi hình thức thực hiện gói thầu, cũng như do một số nguyên nhân khách quan khác nên công ty không ký kết được hợp đồng.

Các nguyên nhân trên đã làm doanh thu thực hiện năm 2018 thấp hơn so kế hoạch, dẫn đến kết quả thua lỗ năm 2018 cao hơn khoảng 14,74 % so với chỉ tiêu đặt ra. Tuy nhiên, thua lỗ thực tế không vượt quá nhiều so với kế hoạch được Đại hội đồng Cổ đông thông qua là nỗ lực rất lớn trong điều hành sản xuất – kinh doanh trong năm vừa qua. Công tác quản trị, công tác kiểm soát chi phí, giảm giá thành thi công đã được cải thiện rất nhiều và đã được Công ty triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả. Tăng trưởng doanh thu từ lĩnh vực dịch vụ của Công ty trong năm 2018 cũng là nhân tố đáng kể kéo giảm thua lỗ do chi phí sản xuất của lĩnh vực này thấp, tỷ suất lợi nhuận tương đối cao. Nguyên nhân gây thua lỗ chủ yếu do chi phí cố định hàng năm của Công ty đang ở mức rất cao (phát sinh từ các khoản nợ vay và khấu hao cơ bản hàng năm), trong khi quy mô doanh thu hiện nay của Công ty chưa đủ lớn để có thể bù đắp được các chi phí này.

## 2. *Tình hình tài chính*

Tình hình tài sản và nợ phải trả chi tiết như trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 đăng công bố trên website: [www.pvshipyard.com.vn](http://www.pvshipyard.com.vn), mục quan hệ cổ đông.

## 3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Công ty nghiên cứu cải tổ cơ cấu tổ chức hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả và linh hoạt, tăng tính cạnh tranh, đảm bảo thực hiện được nhiều loại dự án khác nhau. Xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý nhằm thu hút và duy trì nguồn nhân lực có trình độ tay nghề cao. Tiếp tục kiện toàn chính sách đào tạo và tái đào tạo phù hợp trong suốt quá trình sử dụng lao động.

## 4. *Một số công tác khác*

- Từ tháng 5/2015, Công ty CTGK và đối tác Viện Xây dựng Công trình Biển (Đại học Xây dựng Hà Nội) triển khai thực hiện Dự án KH&CN “Nghiên cứu thiết kế cơ sở, chi tiết, công nghệ chế tạo, tích hợp giàn khoan tự nâng 400ft phù hợp với điều kiện Việt Nam và nghiên cứu phát triển, hoán cải giàn khoan dầu khí di động phục vụ phát triển kinh tế biển, an ninh quốc phòng”. Dự án đã được Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành quyết định phê duyệt vào ngày 05/05/2015, kinh phí Nhà nước hỗ trợ trên 76 tỷ đồng. Sau hơn 2 năm triển khai thực hiện, đến nay đã có 06 đề tài của dự án (từ DT01 đến DT06) đã được Bộ Khoa học & Công nghệ và Hội đồng nghiệm thu cấp Nhà nước ban hành quyết định công nhận. Riêng đề tài cuối cùng, đề tài số 7 “Nghiên cứu phát triển, hoán cải giàn khoan dầu khí di động phục vụ kinh tế biển và kinh tế quốc phòng” triển khai thực hiện chậm hơn và do Viện Thiết kế tàu quân sự - Bộ Quốc phòng làm chủ nhiệm đề tài. Vừa qua, Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở đã tiến hành nghiệm thu xong bể thử nghiệm công trình, dự kiến đề tài số 7 sẽ hoàn thành bảo vệ trước Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở trong quý I/2019.



- Đối với công tác quản lý chất lượng, Công ty tiếp tục triển khai xây dựng lại hệ thống quy trình phù hợp với cơ cấu tổ chức. Hệ thống quản lý ATSKMT (ISO 9001:2015, ISO 45001:2018 và ISO 14001:2015) tiếp tục được duy trì áp dụng thực hiện trong mọi hoạt động của Công ty.
- Công tác phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đã được người lao động trong công ty tích cực ủng hộ.
- Công tác an sinh xã hội: được thực hiện thông qua kêu gọi đóng góp tự nguyện từ CBCNV. Đối tượng ASXH là người lao động và gia đình CBCNV đang làm việc trong Công ty có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật. Tổng số tiền quyên góp cho công tác an sinh xã hội trong năm vừa qua là trên 100 triệu đồng.
- Hoạt động của các tổ chức đoàn thể: Các tổ chức đoàn thể tiếp tục hoạt động hiệu quả, thực hiện tốt chức năng đảm bảo quyền lợi của đoàn viên, hội viên. Tổ chức tốt các hoạt động chào mừng ngày 8/3; tổ chức sân chơi cho con em CBCNV nhân ngày quốc tế thiếu nhi 1/6, khen thưởng cho các cháu là con CBCNV đạt thành tích học sinh giỏi năm học 2017-2018; tổ chức hội thao cho CBCNV rèn luyện sức khỏe; tổ chức tặng quà, thăm hỏi động viên CBCNV của công ty thuộc diện gia đình thương binh, liệt sỹ nhân ngày 27/7; tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12. Tham gia tích cực vào Hội thao, hội diễn Tổng Công ty DVKT năm 2018 được tổ chức tại Đà Nẵng trong tháng 9/2018 vừa qua.
- Về công tác tái cơ cấu doanh nghiệp: để giải quyết khoản vay 615 tỷ đồng, công ty đã báo cáo Tổng công ty PTSC và Cổ đông sáng lập nhằm tìm hướng xử lý dứt điểm khó khăn này, cụ thể đề xuất theo 02 phương án là khoan nợ, giãn nợ hoặc cho phép phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi công nợ khoản nợ vay 615 tỷ đồng thành vốn góp. Riêng về phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi công nợ trước đây đã được Tập đoàn PVN thông qua trong năm 2016 và dự kiến giao cho Công ty công nghiệp tàu thủy Dung Quất (DQS) quản lý phân vốn này. Tuy nhiên do vướng mắc một số thủ tục từ phía Văn phòng Chính phủ nên chưa triển khai được. Về vấn đề này, công ty tiếp tục đề xuất các Chủ sở hữu có ý kiến và hỗ trợ mạnh mẽ để có phương án xử lý dứt điểm. Nếu không thì công ty chưa thể cải thiện được tình hình năng lực tài chính và tiếp tục gặp khó khăn trong việc tiếp cận ngân hàng vay vốn, mở bảo lãnh thực hiện đấu thầu các dự án.

#### 5. Kế hoạch phát triển trong năm 2019

Năm 2019, dự báo tình hình hoạt động của công ty tiếp tục còn khó khăn do chưa xử lý được khoản nợ vay do PvCombank quản lý. Vì vậy mục tiêu trong năm 2019 công ty đặt ra là: tiếp tục phấn đấu kéo giảm lỗ so với các năm trước, đồng thời phấn đấu trả dần nợ gốc để giảm nợ vay xuống dưới 600 tỷ đồng trong năm 2019. Phối hợp tốt với các đơn vị bạn để hợp tác, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất của công ty, đáp ứng tốt nhất yêu cầu thi công các dự án trong năm 2019 và các năm tiếp theo.

Dựa trên các hợp đồng dự án tiếp tục thực hiện trong năm 2019 và các dự án có khả năng thực hiện, công ty dự kiến xây dựng các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	-190,182
+	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	594,897
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	400,000
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(48,541)
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(48,541)

35008  
CÔN  
CỔ  
TẠO  
ĐÀ  
TÁU

#### *Giải pháp thực hiện:*

Đẩy mạnh thực hiện các hợp đồng cung cấp mặt bằng bãi, cầu cảng, phương tiện thiết bị... ngay từ đầu năm 2019 để tăng tỷ trọng đóng góp từ lĩnh vực dịch vụ trong cơ cấu doanh thu năm 2019. Làm việc với các đơn vị trong Tổng công ty DVKT để cung cấp nhân lực cho các đơn vị này sử dụng trong thời gian Công ty chưa triển khai các dự án mới. Đây là giải pháp giúp Công ty tiết giảm được quỹ lương, giảm chi phí, song vẫn đảm bảo duy trì được đội ngũ nhân lực để chuẩn bị cho các dự án tiếp theo.

- Tiếp tục đề xuất với Tổng công ty DVKT hỗ trợ, tạo điều kiện cho Công ty tham gia vào các dự án trong năm 2019. Song song với đó, Ban điều hành Công ty tích cực tìm kiếm, chào thầu để thực hiện các dự án chế tạo nhỏ, các dự án sửa chữa, hoán cải, bảo dưỡng định kỳ giàn khoan, các phương tiện nổi của các đối tác trong và ngoài nước, của các đối tác từng hợp tác trước đây.

- Duy trì thực hiện thường xuyên công tác tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi hoạt động của Công ty để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Hoàn thành dự án KH&CN “Nghiên cứu thiết kế cơ sở, chi tiết, công nghệ chế tạo, tích hợp giàn khoan tự nâng 400ft phù hợp với điều kiện Việt Nam và nghiên cứu phát triển, hoán cải giàn khoan dầu khí di động phục vụ phát triển kinh tế biển, an ninh quốc phòng” theo đúng thời gian đã được Bộ KH & CN phê duyệt.

- Tiếp tục duy trì và áp dụng tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, tiêu chuẩn 5S, hệ thống quản lý an toàn, sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018, hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 đã đạt được và các hệ thống khác.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty**

##### *1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty năm 2018*

Hội đồng quản trị công ty đã tích cực xem xét chỉ đạo trên nguyên tắc cẩn trọng, và được sự hỗ trợ của Tổng công ty PTSC, cũng như những cố gắng nỗ lực của Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV công ty đã duy trì được hoạt động của công ty trong giai đoạn hết sức khó khăn, tạo được dòng tiền đủ trang trải các chi phí lý trực tiếp và gián tiếp của công ty năm 2018. Công ty tin tưởng hoạt động SXKD sẽ tiếp tục vượt qua được những khó khăn hiện tại với các dự án, hợp đồng đã ký kết để thực hiện cho giai đoạn tới, và tạo được dòng tiền để thanh toán các khoản chi phí, công nợ.

HĐQT đã xem xét chỉ đạo Ban điều hành làm việc với đơn vị kiểm toán Deloitte để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính giữa năm 2018 và báo cáo tài chính kiểm toán cả năm 2018 (tài liệu đã được công bố trên website của công ty và nộp báo cáo các cổ đông lớn, các cơ quan chức năng). Cơ bản báo cáo tài chính tại thời điểm 30/6/2018 và tại thời điểm 31/12/2018 đã phản ánh được tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của công ty.

##### *2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Hoạt động của Ban Giám đốc năng động và với những cố gắng nỗ lực tìm kiếm thêm hợp đồng sửa chữa gia công chế tạo đã giúp duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động trong giai đoạn khó khăn của năm 2018.

##### *3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2018*

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nghiên cứu định hướng phát triển công ty theo nguyên tắc cẩn trọng, hiệu quả, và đặt ra một số mục tiêu như sau:

- Tiếp tục theo dõi chỉ đạo công ty thực hiện tốt các mốc tiến độ và chất lượng thi công một số dự án công ty đang thực hiện.

- Tiếp tục chỉ đạo công ty phát triển công tác marketing, tìm kiếm thêm các hợp đồng dự án khác để đảm bảo duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty ổn định lâu dài.

- Tiếp tục chỉ đạo công ty thực hiện công tác kiểm soát và giảm thiểu các chi phí để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh, kiện toàn bộ máy nhân sự theo mô hình gọn nhẹ và hoạt động hiệu quả.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị đến ngày 31/12/2018:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chế độ làm việc	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức vụ tại các công ty khác	Ghi chú
1	Nguyễn Quang Hiếu	Chủ tịch	Chuyên trách	14,46%	Không	Đại diện vốn góp của PTSC
2	Nguyễn Văn Bảo	Thành viên	Kiểm nhiệm	7,145%	Phó Trưởng Ban TCKT – Tổng công ty PTSC; Trưởng Phòng TCKT – công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí PTSC; Trưởng Ban Kiểm soát – công ty CP Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC; Trưởng Ban Kiểm soát – công ty CP Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC	Đại diện vốn góp của PTSC
3	Đông Quang Triều	Thành viên	Kiểm nhiệm	7,145%	Phó trưởng Ban An toàn Chất lượng Tổng công ty PTSC	Đại diện vốn góp của PTSC
4	Lê Hưng	Thành viên	Kiểm nhiệm	0	Không	Không
5	Lê Hương Giang	Thành viên	Kiểm nhiệm	4,03%	TV.HĐQT BIDV	Đại diện vốn góp của BIDV
6	Vũ Minh Phú	Thành viên	Kiểm nhiệm	7,53%	Trưởng ban KTSXAT-Vinashin	Đại diện vốn góp của SBIC
7	Nguyễn Văn Quang	Thành viên	Kiểm nhiệm	4,03% 0,00054% (cá nhân)	Trưởng đại diện Lilama tại Tp.HCM	Đại diện vốn góp của Lilama

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm, HĐQT đã tiến hành các cuộc và lấy ý kiến các Thành viên HĐQT để quyết định những vấn đề của công ty với tinh thần thống nhất cao. Các cuộc họp và những lần lấy ý kiến đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát công ty. Các văn bản liên quan đến cuộc

hợp được gửi đầy đủ và kịp thời cho các bộ phận để biết và thực hiện theo quy định, nội dung cơ bản như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	011/18/NQ-HĐQT	06/02/2018	-Miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí đối với Ông Trần Quốc Thành.
2	053/18/NQ-HĐQT	11/06/2018	-Thông qua phương án cấp hạn mức phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – CN Vũng Tàu -Giao cho Giám đốc công ty quyết định, lập, ký kết các Hợp đồng, các giấy tờ có giá, hồ sơ thể chấp liên quan và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện phương án phát hành bảo lãnh, vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Vũng Tàu cho đến khi các hợp đồng, văn bản ký kết được chấm dứt và công ty hoàn thành các nghĩa vụ phát sinh với Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Vũng Tàu.
3	056/18/NQ-HĐQT	28/06/2018	-Đồng ý chọn công ty TNHH Deloitte Việt Nam - Chi nhánh HCM là đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính kết thúc ngày 30/6/2018 và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của công ty -Giao cho Giám đốc công ty tiến hành ký kết hợp đồng với Chi nhánh công ty TNHH Deloitte Việt Nam cho dịch vụ nêu trên.
4	057/18/NQ-HĐQT	28/08/2018	-Đề nghị Ban điều hành cập nhật lại kế hoạch quý 3 và 06 tháng cuối năm 2018 vào Báo cáo SXKD, nêu rõ giải pháp và các đề xuất để thực hiện được kế hoạch đã được ĐHCĐ phê duyệt đầu năm, gửi báo cáo HĐQT xem xét trong tháng 09/2018.  -Đồng ý bổ nhiệm lại chức danh Phó giám đốc đối với Ông Nguyễn Nam Anh và Ông Đào Đỗ Khiêm; Giao cho Ông Chủ tịch HĐQT chỉ đạo thực hiện bổ nhiệm lại các cán bộ nêu trên, phù hợp với quy định của Luật và Điều lệ công ty.  -Thông qua Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2018 đã được soát xét.  -Đồng ý giao cho Ban điều hành công ty làm việc với công ty Tín Thành Group (TTG) để xem xét, đánh giá năng lực, tiềm năng và phương án, phương thức hợp tác, góp vốn vào công ty của TTG; cách thức tổ chức, vận hành công ty, điều hành sản xuất kinh doanh; kế hoạch phát triển công ty và các cam kết thực hiện của hai bên; Đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật hiện hành và bảo mật thông tin cho hai bên; Báo cáo HĐQT xem xét, trình xin ý kiến Chủ sở hữu.  -Đề nghị công ty làm việc với Tổng công ty PTSC để có ý kiến về việc miễn nhiệm TV.HĐQT – Lê Hưng do hiện tại không đại diện vốn và có nguyện vọng xin thôi không làm Thành viên HĐQT.

- c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: theo các quy định tại đơn vị nơi đang công tác, và tham gia các buổi họp HĐQT để thảo luận và quyết định các vấn đề của công ty.
- d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

- Ông Nguyễn Quang Hiếu – Chủ tịch HĐQT.
- Ông Lê Hưng – TV.HĐQT.
- Bà Lê Hương Giang – TV.HĐQT.
- Ông Nguyễn Văn Quang – TV.HĐQT.
- Ông Vũ Minh Phú – TV.HĐQT.
- Ông Nguyễn Văn Bảo – TV.HĐQT.
- Ông Đông Quang Triều – TV.HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chế độ làm việc	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Ghi chú
1	Lê Thị Mỹ Lâm	Trưởng ban	Chuyên trách	Không có	
2	Nguyễn Phương Anh	Thành viên	Kiêm nhiệm	3,03%	Đại diện vốn góp của Lilama18
				0,000016% (cá nhân)	
3	Lục Dũng Minh	Thành viên	Kiểm nhiệm	Không có	
4	Bùi Thanh Hương	Thành viên	Kiểm nhiệm	Không có	
5	Vũ Mạnh Trường	Thành viên	Kiểm nhiệm	Không có	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2018 Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo qui định về các hoạt động của công ty, cơ bản như sau:

- Kiểm tra đánh giá Báo cáo tài chính giữa năm và cả năm 2018.
- Nhận xét đánh giá việc quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Kiến nghị, kết luận của Ban kiểm soát trong công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.
- Kế hoạch công tác năm 2019 của Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Thù lao của Thành viên HĐQT & BKS kiêm nhiệm năm 2018:

Stt	Chức vụ	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018 (*)
1	Thành viên HĐQT	Đồng/Người/Tháng	3.000.000
2	Thành viên BKS	Đồng/Người/Tháng	2.000.000
	Tổng cộng:	Đồng/Năm	60.000.000

b) Chủ tịch HĐQT & Trưởng BKS chuyên trách năm 2018 (áp dụng theo quy định tại Quy chế lương của công ty):

Stt	Chức vụ	Đơn vị tính	Bình quân tháng	Thực hiện năm 2018 (*)
-----	---------	-------------	-----------------	------------------------

1	Chủ tịch HĐQT	Đồng	36.940.385	442.906.369
2	Trưởng BKS	Đồng	16.187.519	194.250.222

(\*) Thù lao của HĐQT và BKS năm 2018 thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của công ty.

- c) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.
- d) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.
- e) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: HĐQT, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các quy chế của công ty với nguyên tắc cẩn trọng, minh bạch và đảm bảo lợi ích cho công ty và các cổ đông.

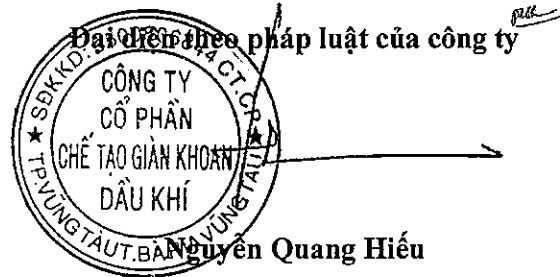
## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

*Ý kiến của công ty TNHH Deloitte Việt Nam:* Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Chi tiết Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 đã được đăng tải trên website: [www.pvshipyard.com.vn](http://www.pvshipyard.com.vn), mục Quan hệ cổ đông./.



### Nơi nhận:

- Vụ giám sát Cty đại chúng, Sở GD&ĐT.HN, TT.Lưu ký CK.VN, IDS-UBCKNN (để b/c);
- Các cổ đông (website);
- HĐQT, BKS (e-copy);
- Lưu VT, VP.HQĐT.